

HĐTTL VN30 – ĐẶT CƯỢC VÀO XU HƯỚNG HỒI PHỤC CỦA CHỈ SỐ VN30?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 20/3/2019



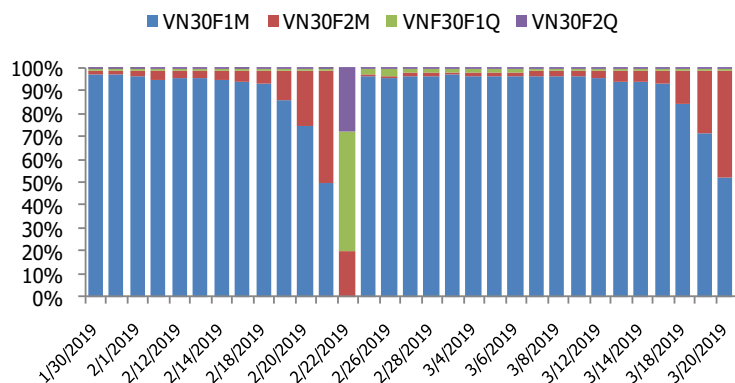
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	1	925.2	-0.93
VN30F1904	18/04/2019	29	912.7	15.71
VN30F1906	20/06/2019	92	912.7	25.09
VN30F1909	19/09/2019	183	910.5	41.02

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra với kịch bản đầy bất ngờ. Mặc dù chịu áp lực bán mạnh trong phiên sáng và VN-Index có lúc giảm gần 15 điểm nhưng lực cầu bắt đáy mạnh về cuối phiên đã giúp các chỉ số thu hẹp đáng kể đà giảm. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index giảm 4,29 điểm (0,43%) xuống 1.002,3 điểm; HNX-Index giảm 0,44 điểm (0,4%) xuống 109,62 điểm. Thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng mạnh, tổng khối lượng giao dịch trên HoSE và HNX đạt 350 triệu cổ phiếu, trị giá 8.800 tỷ đồng, trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm đến 4.400 tỷ đồng. Điểm tích cực trong phiên hôm nay là khối ngoại vẫn tiếp tục duy trì đà mua ròng với tổng giá trị hơn 60 tỷ đồng và đây cũng là phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp. Việc khối ngoại mua ròng trong lúc thị trường giảm sâu đã hỗ trợ không nhỏ cho tâm lý giới đầu tư.
- Nhịp lún sâu xuống ngưỡng 915 điểm của VN30-Index tiếp tục mang lại ưu thế cho các vị thế bán. Tuy nhiên, sự cải thiện của dòng tiền bên mua đã tạo bệ đỡ trước sức ép điều chỉnh trên thị trường cơ sở. Với nhịp phục hồi rõ nét trong phiên chiều, khả năng thị trường đã sớm kết thúc nhịp điều chỉnh trong 2 phiên giảm liên tiếp. Tuy nhiên, để thị trường có thể tiến đến các mốc cao hơn cần sự đồng thuận của các nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Phiên tới, hoạt động trading trong phiên có thể đối diện với nhiều khó khăn khi sự phân hóa của nhóm Large Cap sẽ trở nên khó lường hơn trong các phiên tới, đặc biệt ngày mai là phiên đáo hạn của HĐTL tháng 3/2019.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu gia tăng về cuối phiên giúp VN30-Index tránh được phiên giảm sâu, chỉ số giữ được mốc 920 điểm. Khối lượng duy trì ổn định quanh bình quân 20 phiên hàm ý khá tích cực về dòng tiền đang nhập cuộc trở lại. Tuy nhiên, chỉ số đóng cửa dưới các nhóm MA ngắn hạn nên hiện tượng rung lắc sẽ tiếp tục. Hỗ trợ trong ngắn hạn là mốc 915-920 điểm, trong khi vùng 935-940 điểm sẽ là kháng cự mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1904 tại 909-912 điểm, chốt lời quanh vùng 918 đến 920 điểm, Stoploss nếu thủng 909 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét nếu VN30F1904 thủng 909 điểm và chốt lời quanh 903-905 điểm, Stoploss khi VN30F1904 vượt 912 điểm.

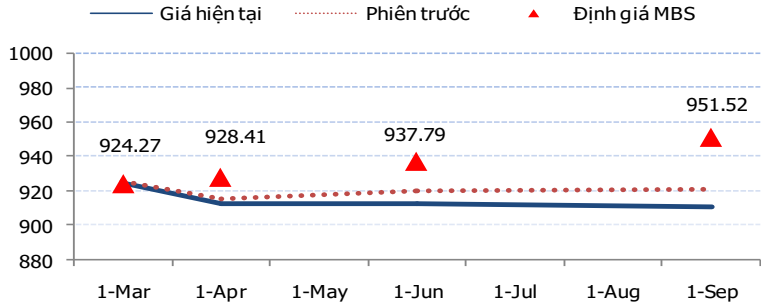
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Với trạng thái giằng co của VN30-Index thì việc duy trì các vị thế giữ lệnh qua đêm vẫn đối diện với nhiều rủi ro.

Chiến lược giao dịch Spread

Đóng các vị thế giao dịch chênh lệch giá HĐTL có sử dụng hợp đồng VN30F1903 khi hợp đồng này sẽ đáo hạn vào phiên giao dịch ngày mai.

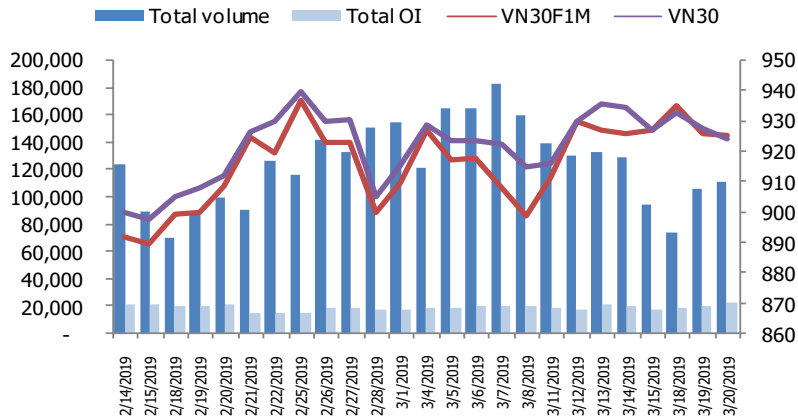
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	925.2	-0.10	81,860	- 15.32	98969	625.69
VN30F1904	912.7	-0.36	28,462	216.60	12120	102.40
VN30F1906	912.7	-0.79	81	15.71	271	6.69
VN30F1909	910.5	-1.13	80	37.93	167	11.33
Tổng			110,483	4.44	111,527	456.80

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Gần kề ngày đáo hạn, hợp đồng tháng 3 bám đuôi sát sao với chỉ số cơ sở dù các hợp đồng còn lại vẫn đang kéo giãn mức chênh basis đáng kể so với các phiên trước. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 0,10% xuống 925,2 điểm, basis đạt -2,36 điểm thấp hơn rất nhiều so với basis các hợp đồng khác. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 912,7 điểm (-0,36%), 912,7 điểm (-0,79%) và 910,5 điểm (-1,13%). Theo đó basis lần lượt đạt -14,86 điểm, -14,86 điểm và -17,06 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 4,4% đạt 110.483 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 đạt 81.860 hợp đồng tuy vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất nhưng đã giảm tới 15,3% so với phiên trước. Hợp đồng tháng 4 có KLGD tăng từ cuối tuần trước, phiên này đạt 28.462 hợp đồng được khớp lệnh. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 10.137.6 tỷ đồng, cao hơn 3% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 924,27 điểm (thấp hơn 0,93 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 928,41 điểm (+15,71 điểm), VN30F1906 là 937,79 điểm (+25,09 điểm) và VN30F1909 là 951,52 điểm (+41,02 điểm).

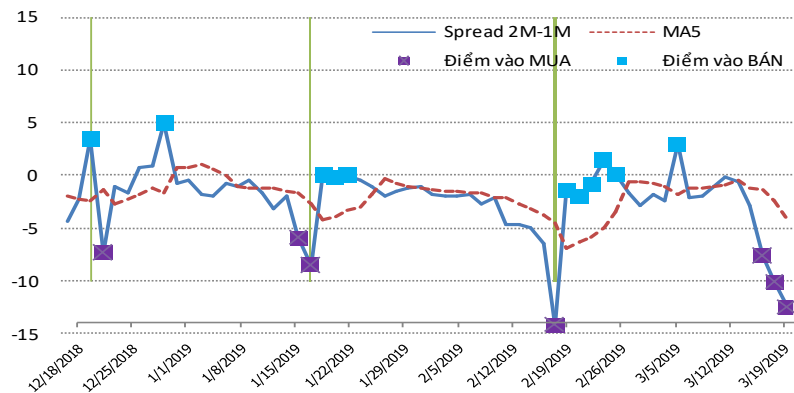
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



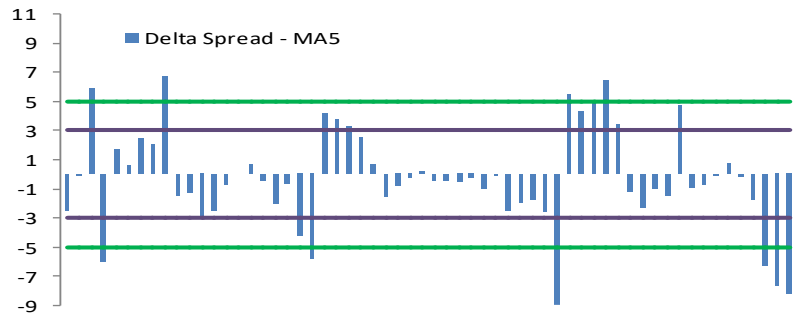
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-12.5	-10.1	-2.4	-4.26	-8.24
VN30F1Q - VN30F1M	-12.5	-6.1	-6.4	-4.52	-7.98
VN30F1Q - VN30F2M	0	4	-4	-0.26	0.26
VN30F2Q - VN30F1M	-14.7	-5.2	-9.5	-3.86	-10.84
VN30F2Q - VN30F2M	-2.2	4.9	-7.1	0.4	-2.6
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.2	0.9	-3.1	0.66	-2.86

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



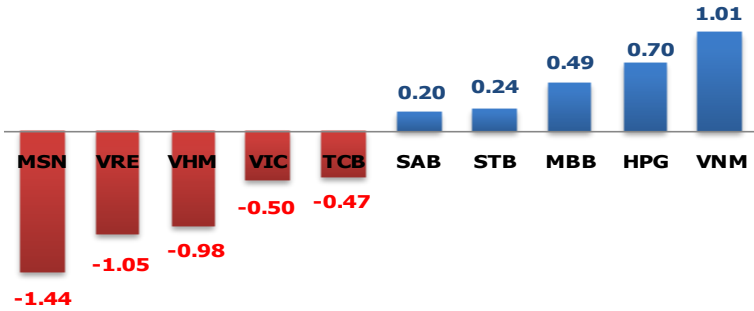
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đà giảm điểm phiên trước tiếp tục được kéo dài sang phiên hôm nay mặc dù thị trường đã ghi nhận sự hồi phục trong nửa phiên giao dịch chiều ngày hôm nay. VN30F1803 tiếp tục bám sát diễn biến của chỉ số cơ sở, trong khi giá 3 hợp đồng còn lại ghi nhận mức giảm từ 3 đến 10 điểm, xuống vùng 910 – 912 điểm, hiện đang thấp hơn từ 12 đến 14 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Vì vậy, đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, spread hợp đồng (VN30F1904-VN30F1903) cũng giảm xuống -12,5 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1906-VN30F1904) đang ở mức 0 điểm và chênh lệch giá hai hợp đồng xa nhất hiện đang chênh lệch -2,2 điểm. Phiên giao dịch ngày mai, hợp đồng kỳ hạn tháng 3 sẽ đáo hạn, do đó, giá của hợp đồng này sẽ bám giá của chỉ số của chỉ số cơ sở VN30, basis của hợp đồng này cũng tiếp tục duy trì trong khoảng -1 đến +1 điểm như hiện nay.
- Tại thời điểm này, mặc dù chênh lệch các hợp đồng với hợp đồng kỳ hạn tháng 3 nở rộng lên mức tương đối cao tuy nhiên nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế mới đối với hợp đồng VN30F1903 khi thời gian giao dịch của hợp đồng này không còn nhiều, các chiến lược giao dịch trong dài hạn nên được chuyển sang các hợp đồng có kỳ hạn xa hơn.

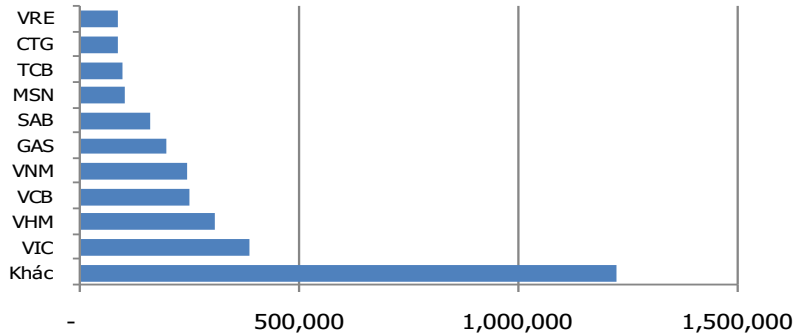
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



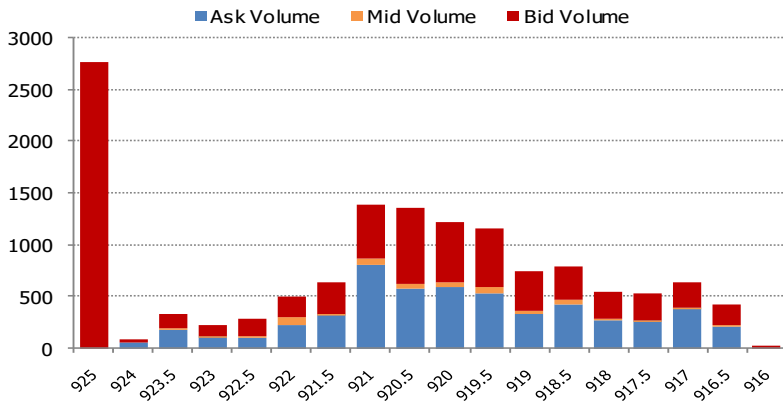
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



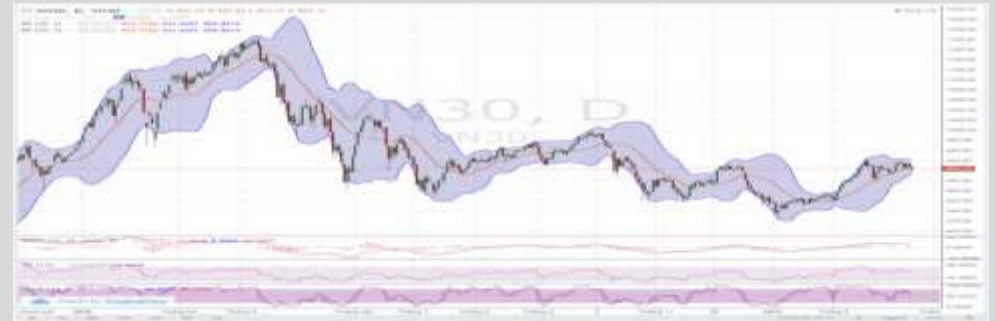
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường tiếp tục có những diễn biến điều chỉnh ngay từ đầu phiên giao dịch ngày thứ Tư. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn đã chìm trong sắc đỏ và đẩy các chỉ số thị trường lùi xuống dưới mốc tham chiếu. Trong đó, ba cổ phiếu họ 'Vin' là VHM, VRE và VIC giảm sâu và tạo áp lực lớn đến tâm lý thị trường chung. Về cuối phiên sáng, VN30-Index bất ngờ giảm sâu hơn 13 điểm. Tuy nhiên, thị trường về cuối phiên giao dịch có những diễn biến bất ngờ. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như HPG, MBB, VNM... đồng loạt hồi phục mạnh và góp phần giúp thu hẹp đáng kể đà giảm của thị trường chung. Trong đó, HPG có sự hồi phục ngoạn mục khi tăng 1,3% lên 32.200 đồng/cp. VNM gây bất ngờ với cú đảo chiều từ giảm 1.700 đồng lên mức tăng 400 đồng cuối phiên. Nhóm cổ phiếu họ "Vin" cuối phiên vẫn giảm nhưng không còn sâu như trong phiên giao dịch. Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,44 điểm (-0,37%) xuống 924,12 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 09 mã tăng/20 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 59,41 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.182 tỷ đồng.
- Điểm tích cực trong phiên hôm nay là khối ngoại vẫn tiếp tục duy trì đà mua ròng với tổng giá trị hơn 60 tỷ đồng và đây cũng là phiên mua ròng thứ 2 liên tiếp. Việc khối ngoại mua ròng trong lúc thị trường giảm sâu đã hỗ trợ không nhỏ cho tâm lý giới đầu tư. Trong đó, lực mua tập trung vào các Bluechips như VCB (64,05 tỷ đồng), CTG (58,32 tỷ đồng), E1VFN30 (49,83 tỷ đồng), PLX (36,53 tỷ đồng), HPG (30,29 tỷ đồng),... Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng mạnh gồm VRE (80,87 tỷ đồng), BID (37,97 tỷ đồng), POW (26,74 tỷ đồng), DHG (21,87 tỷ đồng), NBB (21,47 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,002.30	- 0.43	16.85	12.30
Dow Jones	25,745.67	- 0.55	16.42	10.37
S&P 500	2,824.23	- 0.29	18.60	12.66
Nikkei 225	21,608.92	0.20	15.95	7.96
Shanghai	3,090.64	- 0.01	14.55	23.93
DAX	11,603.89	- 1.57	15.36	9.90
Vàng	1,316.63	0.31	-	2.66
Dầu WTI	60.16	- 0.12	-	32.48

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 19/03/2019			
[UK] Tăng trưởng Thu nhập trung bình T 11, 12, 01	3.5%	3.2%	3.4%
[UK] Tỷ lệ thất nghiệp T.1	4.0%	4.0%	3.9%
Thứ Tư – 20/03/2019			
[US] Họp FOMC	Dự báo không tăng lãi suất trong năm 2019, dừng chương trình giảm nầm giữ trái phiếu trong tháng 9.		
[UK] Tăng trưởng CPI T.1	1.8%	1.8%	1.9%
[UK] Tăng trưởng PPI T.1	-0.3%	0.6%	0.6%
[EU] Tăng trưởng PPI Đức T.1	0.4%	0.2%	0.1%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Fed từ dự báo hai lần tăng lãi suất trong năm 2019 trước đó hạ xuống không tăng lãi suất trong cuộc họp hôm qua đã trực tiếp đẩy cổ phiếu ngóm ngân hàng lao dốc, tất cả những tên tuổi nổi bật trong nhóm này đều đánh mất ít nhất 2% trong phiên. Goldman Sachs trượt 3,4% dẫn đầu đà giảm của Dow Jones, đóng cửa chỉ số này giảm 0,55% tương đương hơn 141 điểm về 25.745,67 điểm. S&P 500 lùi thêm 0,29% còn Nasdaq lại tiếp tục đi ngược chiều thêm một phiên nữa khi tăng nhẹ 0,07%. Lợi tức trái phiếu 10 năm giảm 8 điểm cơ bản chạm mức 2,528% thấp nhất kể từ tháng 1/2018 trong khi lợi tức các kỳ hạn còn lại cũng rơi từ 7-10 điểm. Đáng chú ý, chênh lợi tức giữa trái phiếu 10 năm và trái phiếu 3 tháng đã được thu hẹp chỉ còn 5,5 điểm, đây là lần đầu tiên kể từ tháng 9/2007 mức chênh này về thấp hơn 10 điểm. Dollar cũng xuống giá thêm 0,6% ngược lại các đồng tiền mạnh khác,
- Chứng khoán châu Á yếu đi trong phiên ngày thứ Tư trước dư luận trái chiều về tiến trình đàm phán thương mại Mỹ-Trung. Kịch bản tương tự cũng xảy ra với châu Âu sau khi nước Anh chính thức yêu cầu dời hạn Brexit xuống cuối tháng 6 năm nay.
- Dầu WTI tiếp tục tăng vượt mức 60 USD/thùng, tính đến thời điểm hiện tại giá dầu này đã tăng cao hơn đến 32% so với đầu năm sau khi trượt mất gần nửa giá trị trong tháng 12/2018. Dầu Brent cũng leo 27%, tuy nhiên futures trên hai loại dầu này dù tăng vẫn đang giữ thấp hơn giá spot trong các phiên gần đây. Kim loại vàng lên thêm 0,7% đạt 1.315,50 USD/ounce xấp xỉ cao nhất ba tuần.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- MSN giảm 2,3% xuống 85.000 đồng/cp và là tác nhân chính khiến chỉ số VN30 giảm điểm, đây là phiên giảm giá thứ hai liên tiếp. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đỉnh ngắn hạn quanh 92.000 đồng, cổ phiếu liên tục điều chỉnh trong 3 tuần gần đây. Ngắn hạn, đường giá kiểm nghiệm lại các ngưỡng hỗ trợ mạnh quanh 83.000-84.000 đồng/cp (đây là vùng có mặt đường MA100 và MA200 ngày). Nếu thị trường trụ vững trên vùng 1000 điểm thì vùng 83.000-84.000 đồng là điểm mua lý tưởng đối với cổ phiếu MSN.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.45	138,500	1.17	2.44%	172.82	1.01	26.16	9.36
TCB	Banks	9.01	26,600	-0.56	1.33%	45.20	-0.47	9.37	1.88
VIC	Real Estate Investment & Services	8.06	120,200	-0.66	1.60%	93.65	-0.50	87.97	6.97
MSN	Financial Services	6.63	85,000	-2.30	2.62%	50.26	-1.44	18.56	3.35
HPG	General Industrials	6.13	32,300	1.25	3.49%	180.94	0.70	8.00	1.69
VPB	Banks	5.57	21,750	-0.68	1.86%	47.15	-0.36	7.28	1.54
VJC	Travel & Leisure	4.83	119,800	0.00	1.44%	70.58	0.00	12.66	6.13
VHM	Real Estate Investment & Services	5.41	92,200	-1.91	2.64%	97.88	-0.98	49.06	3.34
MBB	Banks	4.06	22,950	1.32	2.00%	181.62	0.49	8.11	1.52
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.80	88,500	-0.67	1.48%	38.18	-0.24	13.22	4.37
SAB	Beverages	3.58	249,500	0.60	2.04%	4.42	0.20	36.15	9.61
VCB	Banks	3.69	66,700	-0.15	1.51%	163.24	-0.05	19.85	3.91
STB	Banks	3.27	12,800	0.79	1.58%	53.79	0.24	17.21	0.97
HDB	Banks	3.25	31,750	-0.47	2.90%	29.23	-0.14	16.15	2.21
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.12	45,450	-0.55	1.44%	36.27	-0.16	10.62	2.24
NVL	Real Estate Investment & Services	2.83	58,300	-0.17	1.54%	25.44	-0.05	24.62	3.05
EIB	Banks	2.55	17,400	-1.14	1.73%	1.59	-0.27	15.79	1.41
VRE	General Retailers	2.65	36,150	-4.11	4.20%	176.03	-1.05	55.98	3.23
PNJ	General Retailers	2.02	101,500	-0.78	1.98%	25.48	-0.15	18.70	4.87
GAS	Oil & Gas Producers	1.46	102,200	-1.26	1.88%	60.54	-0.17	15.79	4.60
SSI	Financial Services	1.30	28,550	-1.21	2.30%	40.16	-0.15	9.85	1.51
CTG	Banks	1.28	23,000	-0.43	2.66%	206.37	-0.05	11.14	1.23
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,700	-0.54	1.83%	18.72	-0.05	4.39	1.44
REE	Industrial Engineering	0.85	33,400	1.83	3.38%	23.07	0.14	5.81	1.11
ROS	Construction & Materials	0.83	32,550	-1.21	2.66%	220.22	-0.09	25.17	3.20
CTD	Construction & Materials	0.89	141,900	-0.28	2.14%	12.05	-0.02	7.73	1.39
SBT	Food Producers	0.73	18,600	-0.53	1.35%	27.62	-0.04	41.63	1.76
CII	Construction & Materials	0.71	25,500	2.41	4.94%	46.80	0.15	76.74	1.26
DPM	Chemicals	0.47	20,200	0.75	1.25%	5.38	0.03	13.54	0.99
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.57	117,200	0.17	0.51%	27.23	0.01	29.03	5.23

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn